

HĐT L VN30 – ĐẶT KỲ VỌNG CHO VỊ THỂ MUA?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 11/3/2019



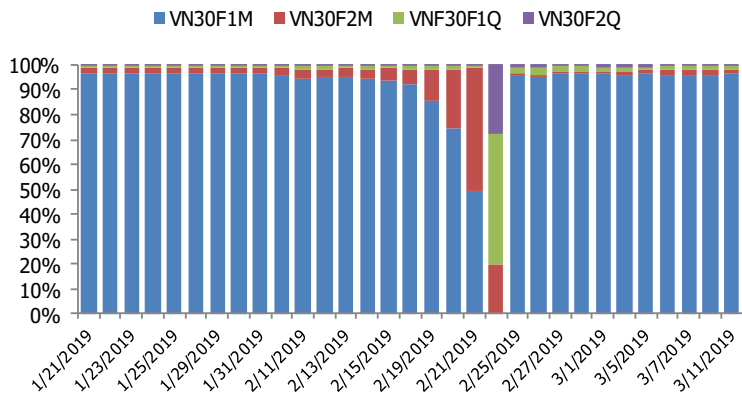
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	10	911.8	5.90
VN30F1904	18/04/2019	38	909.8	12.02
VN30F1906	20/06/2019	101	907.8	23.33
VN30F1909	19/09/2019	192	907	37.76

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên giảm điểm cuối tuần trước thị trường tiếp tục thử thách sự kiên nhẫn của nhà đầu tư trong bối cảnh chỉ số dao động nhẹ và thanh khoản cạn kiệt. Phần lớn thời gian giao dịch phiên đầu tuần thị trường ở trong trạng thái giằng co, phân hóa. Tuy nhiên, kể từ 14h thị trường đã hồi phục khá tốt nhờ lực kéo của các cổ phiếu trụ thị trường là VNM và VRE bên cạnh đó NVL cũng đóng góp vào mức tăng chung của thị trường. Mặc dù vậy, đà hồi phục của thị trường vẫn còn gặp trở ngại lớn khi mà hàng loạt cổ phiếu trụ cột như VHM, VCB, ROS, PLX, BID...vẫn chìm trong sắc đỏ. Thanh khoản giảm trong phiên cũng là nguyên nhân khiến thị trường không thể duy trì được lực kéo, bên cạnh đó là áp lực bán ở nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như Ngân hàng, dầu khí,...đã lấn át hoàn toàn sự tích cực ở các nhóm cổ phiếu Mipcap như bất động sản, dệt may, cao su tự nhiên, cảng biển,.. Chốt phiên, VN-Index mất 0,65 điểm về dưới 985 điểm, HNX-Index tăng nhẹ 0,1 điểm lên 108,32 điểm.
- VN30-Index đã có một phiên kiểm định vùng 910-915 điểm có thể nói là thành công về khía cạnh điểm số. Nhịp hồi phục trong phiên chiều cho thấy thị trường có khả năng sẽ tiếp tục giữ vững vùng hỗ trợ này trong những phiên tới. Ngắn hạn, chiến lược duy trì vị thế trading trong phiên sẽ tiếp tục mang lại nhiều lợi thế cho giới đầu tư khi thanh khoản thị trường cơ sở chưa ủng hộ cho kịch bản tăng trưởng mạnh của VN30-Index. Nhiều khả năng VN30-Index sẽ tiếp tục duy trì xu hướng giằng co trong biên độ 10-15 điểm. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 910-915 điểm và hoạt động mua sẽ được củng cố mạnh hơn nếu đi cùng với sự hiệu chỉnh khoảng cách basis VN30F1903.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng trưởng trở lại, tuy nhiên sự thận trọng đang gia tăng khi chỉ số hình thành cây nến thân nhỏ. Stochastic Oscillator và MACD phát đi tín hiệu trái chiều nên hiện tượng rung lắc còn tiếp tục. Hỗ trợ tốt là quanh vùng 900-910 điểm, trong khi kháng cự là mốc tâm lý 930 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 908-911 điểm, chốt lời quanh vùng 915 đến 918 điểm, Stoploss nếu thủng 908 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1903 thủng 906 điểm và chốt lời quanh 900-902 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 908 điểm.

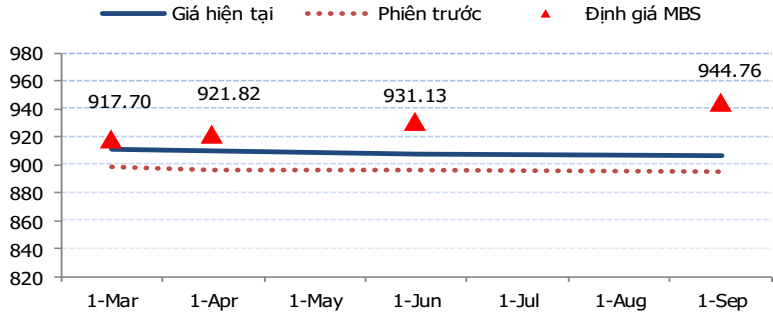
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Mua xem xét nắm giữ nếu VN30F1903 vượt vùng 915 điểm, vùng chốt lời kỳ vọng 935-940 điểm, Stoploss nếu VN30F1903 thủng 900 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Long spread (VN30F1904-VN30F1903) nếu chênh lệch giá hai hợp đồng duy trì trong khoảng -3 đến -4 điểm, kỳ vọng chốt lời khi spread thu hẹp về 0 điểm hoặc đạt giá trị dương.

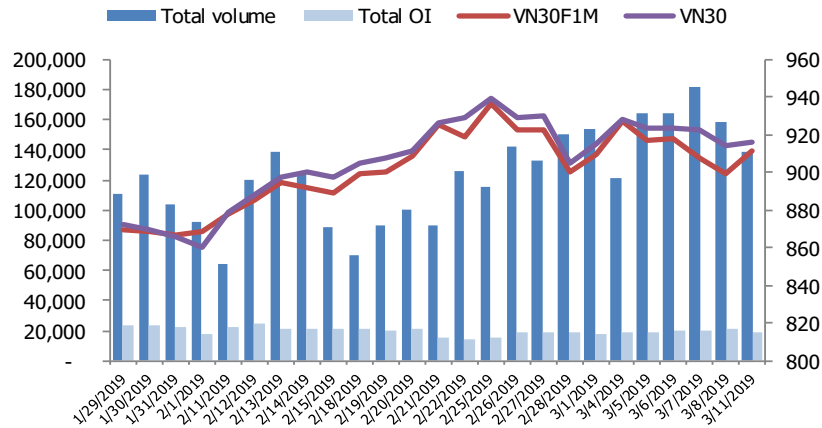
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	911.8	1.42	137,706	- 12.89	18001	-10.89
VN30F1904	909.8	1.44	665	17.70	429	-2.72
VN30F1906	907.8	1.20	156	15.56	208	-2.35
VN30F1909	907	1.34	51	- 23.88	140	1.45
Tổng			138,578	- 12.76	18,778	-10.55

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Chỉ số các HDTL tăng mạnh mẽ trong phiên đầu tuần này đã thu hẹp khoảng cách với cơ sở. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 tăng 1,42% lên 911,8 điểm, basis đạt -4,44 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 909,8 điểm (+1,44%), 907,8 điểm (+1,20%) và 907 điểm (+1,34%). Theo đó basis lần lượt đạt -6,44 điểm, -8,44 điểm và -9,24 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm 13% đạt 138.578 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 137.706 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt hơn 12.560,8 tỷ đồng, thấp hơn 12% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 917,70 điểm (cao hơn 5,90 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 921,82 điểm (+12,20 điểm), VN30F1906 là 931,13 điểm (+23,33 điểm) và VN30F1909 là 944,76 điểm (+37,76 điểm).

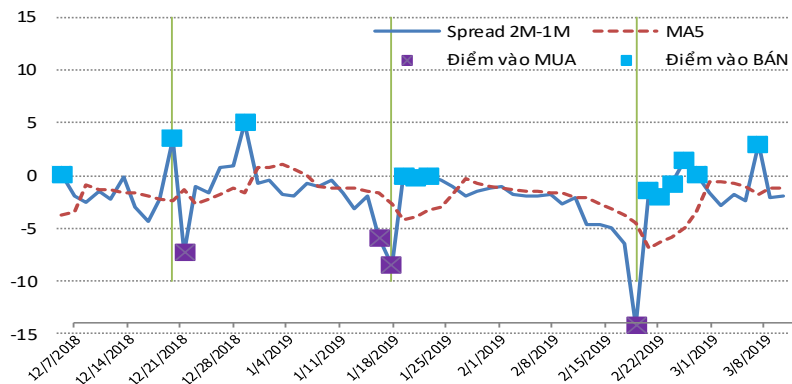
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



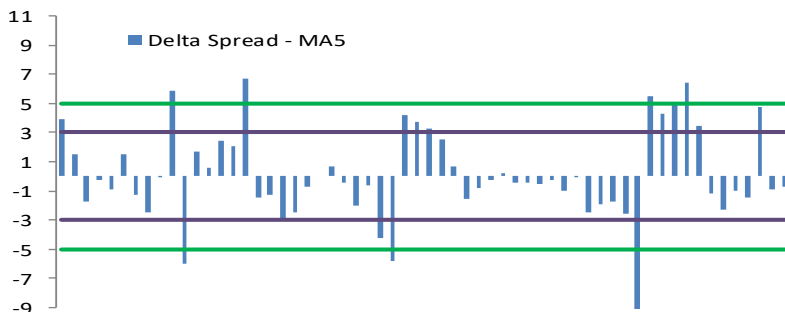
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2	-2.1	0.1	-1.24	-0.76
VN30F1Q - VN30F1M	-4	-2	-2	-2.24	-1.76
VN30F1Q - VN30F2M	-2	0.1	-2.1	-1	-1.00
VN30F2Q - VN30F1M	-4.8	-4	-0.8	-3.68	-1.12
VN30F2Q - VN30F2M	-2.8	-1.9	-0.9	-2.44	-0.36
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.8	-2	1.2	-1.44	0.64

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



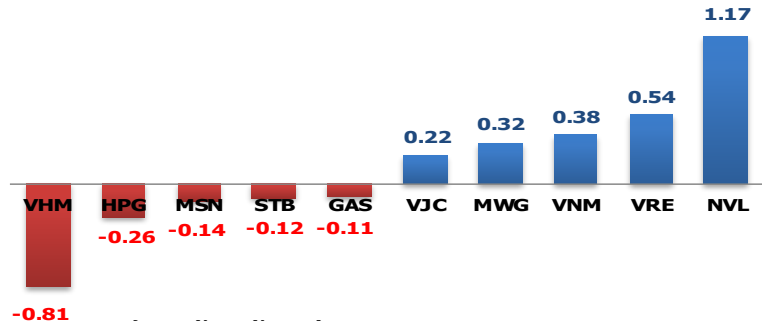
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đúng như nhận định của chúng tôi trong bản tin trước, sau phiên giảm sâu cuối tuần, cả 4 HĐTL đều hồi phục mạnh trong phiên giao dịch ngày hôm nay, ghi nhận mức tăng từ 10,8 đến 12,9 điểm, cao hơn nhiều so với mức tăng khiêm tốn 1,5 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Điều này khiến basis các hợp đồng tương lai thu hẹp về khoảng từ -4 đến -9 điểm. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) hiện đang ở mức -2 điểm, thay đổi không đáng kể so với cuối phiên giao dịch trước, tuy nhiên, trong phần lớn thời gian phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng này được giữ trong khoảng từ -3 đến -4 điểm khi hợp đồng VN30F1903 có tốc độ phục hồi nhanh hơn so với các hợp đồng còn lại.
- Hiện tại, basis các hợp đồng đã được thu hẹp đáng kể, do đó cơ hội đến từ khả năng các hợp đồng hiệu chỉnh basis không còn lớn, và chênh lệch giá các hợp đồng tương lai sẽ có xu hướng thu hẹp về mức 0 điểm. Vì vậy, trong phiên giao dịch tới, nếu chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) tiếp tục duy trì trong khoảng -3 đến -4 điểm như phiên giao dịch ngày hôm nay, nhà đầu tư có thể xem xét chiến lược Long spread (VN30F1904-VN30F1903), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá thu hẹp về 0 điểm hoặc đạt giá trị dương. Trong trường hợp chênh lệch giá các hợp đồng chỉ dao động trong khoảng -1 đến -2 điểm, thì đây chưa phải điều kiện tốt để mở vị thế giao dịch spread mới, và nhà đầu tư nên chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

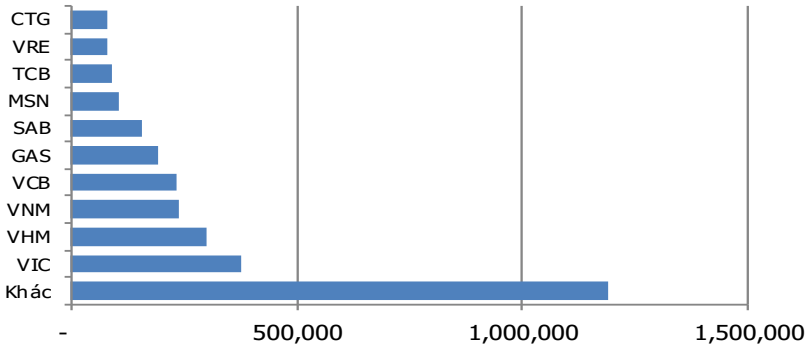
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



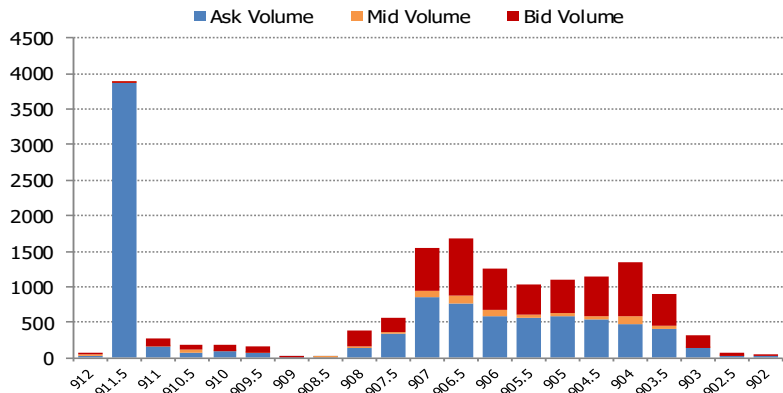
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường phiên đầu tuần không có nhiều câu chuyện lớn để nói khi mà thị trường vẫn linh xình đi ngang trong biên độ hẹp. Ở nhóm cổ phiếu VN30, cổ phiếu NVL giữ vai trò trụ chính cho khi tăng mạnh 4,52%. Sắc xanh cũng được duy trì ở các Large Cap như VRE, VIC, VNM, MWG, PNJ,...Ở chiều ngược lại, các mã VHM, HPG, GAS, VCB, CTG, là các nhân tố khiến đà tăng của VN30 bị thu hẹp về cuối phiên.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,50 điểm (+0,16%) lên 916,24 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 32 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.293 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng nhẹ với giá trị hơn 5 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, khối ngoại bán ròng trên HNX và mua ròng trên HoSE, Upcom. Đáng chú ý, chứng chỉ quỹ E1VFN30 tiếp tục được mua ròng khá mạnh với giá trị xấp xỉ 46 tỷ đồng. Ngoài ra, các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều gồm VRE (44,75 tỷ đồng), MSN (18,21 tỷ đồng) NVL (17,46 tỷ đồng), SSI (15,68 tỷ đồng),...Ngược lại, các cổ phiếu bị bán nhiều gồm có SSI (28,22 tỷ đồng), VNM (27,12 tỷ đồng), HPG (26,27 tỷ đồng), DHG (23,66 tỷ đồng), POW (21,42 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	984.60	- 0.07	16.55	10.31
Dow Jones	25,650.88	0.79	16.20	9.10
S&P 500	2,783.30	1.47	18.07	9.42
Nikkei 225	21,125.09	0.47	15.59	5.55
Shanghai	3,026.99	1.92	14.27	21.38
DAX	11,543.48	0.75	14.42	8.68
Vàng	1,294.23	0.42	-	1.13
Dầu WTI	57.05	0.46	-	24.44

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 11/03/2019			
[US] Tăng trưởng Bán lẻ T.2	-1.6%	0.0%	0.2%
[US] Tăng trưởng Bán lẻ T.2 (Core)	-2.1%	0.4%	0.9%
Thứ Ba – 12/03/2019			
[UK] Tăng trưởng GDP T.1			
[UK] Tăng trưởng Sản xuất Công nghiệp T.1			
[US] CPI T.2			
[US] Core CPI T.2			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ phục hồi ấn tượng với một phiên tăng điểm mạnh nhất sáu tuần qua sau khi số liệu bán lẻ mới công bố đã củng cố niềm tin về sức khỏe ổn định của nền kinh tế. Dow Jones sau khi rớt 200 điểm đầu phiên đã lội ngược dòng ngoạn mục với số điểm gấp đôi để đóng cửa cao hơn tham chiếu 200 điểm, 29/30 mã trong rổ xanh. Dưới sự dẫn dắt của nhóm công nghệ (+1,70%), S&P 500 chốt phiên tăng 1,47% đạt 2.783,30 điểm một lần nữa vượt lên trên đường MA200 trong khi Nasdaq để dành leo hơn 2% lấy lại một phần những mất mát từ năm phiên giảm trước. Giá dollar và lợi tức trái phiếu dao động nhẹ.
- Châu Á diễn biến phân hóa trong phiên đầu tuần, trong khi Trung Quốc, Hong Kong và Nhật đồng loạt tăng xanh tích cực thì Hàn Quốc và Úc lại ngược chiều đi xuống. Thị trường này vẫn giữ thái độ thận trọng về khả năng suy giảm kinh tế toàn cầu sau những số liệu dưới kỳ vọng của Trung Quốc và Mỹ trong thời gian gần đây.
- Với nhóm ngân hàng là động lực chính (+1,5%), châu Âu tăng điểm trong bối cảnh giới đầu tư dồn sự quan tâm tới cuộc bỏ phiếu mang tính quyết định thông qua thỏa thuận Brexit ở Anh. Euro và bảng Anh như đi ngang.
- Giá dầu thô WTI tăng 1,3% mạnh nhất tuần lên 56,77 USD/thùng. Vàng quay đầu giảm 0,5% xuống 1.292,15 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- NVL tăng 4,5% lên 60.100 đồng/cp và là nhân tố chính giúp thị trường chung hồi phục. Đây là phiên tăng thứ 3 liên tiếp giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20 và MA50 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, ADX điều cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại vùng 58.000-58.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 64.000-66.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.47	137,600	0.44	1.76%	58.29	0.38	25.99	9.29
TCB	Banks	8.98	26,300	0.19	0.95%	23.57	0.16	9.26	1.86
VIC	Real Estate Investment & Services	8.00	118,300	0.17	1.11%	50.67	0.12	86.58	6.86
MSN	Financial Services	7.05	89,600	-0.22	1.82%	53.69	-0.14	16.54	5.36
HPG	General Industrials	6.47	33,800	-0.44	1.79%	164.18	-0.26	7.80	1.85
VPB	Banks	5.45	21,100	0.24	1.19%	16.83	0.12	7.06	1.49
VJC	Travel & Leisure	4.94	121,300	0.50	1.33%	96.17	0.22	12.82	6.20
VHM	Real Estate Investment & Services	5.32	90,000	-1.64	2.56%	48.48	-0.81	47.89	3.26
MBB	Banks	3.89	21,800	-0.23	0.92%	33.39	-0.08	7.71	1.44
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.78	87,400	0.92	1.15%	31.32	0.32	13.05	4.31
SAB	Beverages	3.54	245,000	0.00	1.95%	4.99	0.00	35.49	9.44
VCB	Banks	3.49	62,600	-0.32	1.29%	63.52	-0.10	18.63	3.67
STB	Banks	3.23	12,550	-0.40	1.61%	26.40	-0.12	16.87	0.95
HDB	Banks	3.14	30,400	0.00	1.33%	18.92	0.00	15.46	2.12
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.08	44,500	-0.34	0.90%	16.27	-0.10	10.40	2.19
NVL	Real Estate Investment & Services	2.94	60,100	4.52	4.48%	39.43	1.17	25.38	3.14
EIB	Banks	2.56	17,350	0.00	2.63%	0.44	0.00	15.74	1.40
VRE	General Retailers	2.63	35,500	2.31	3.65%	78.68	0.54	54.98	3.17
PNJ	General Retailers	2.00	99,500	0.71	0.91%	17.56	0.13	18.33	4.77
GAS	Oil & Gas Producers	1.44	100,200	-0.79	2.22%	49.66	-0.11	15.48	4.51
SSI	Financial Services	1.31	28,600	0.53	1.24%	33.83	0.06	9.87	1.51
CTG	Banks	1.18	21,100	-0.47	1.43%	67.28	-0.05	10.22	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,400	0.37	1.84%	5.62	0.04	4.34	1.42
REE	Industrial Engineering	0.86	33,600	-0.88	1.50%	14.37	-0.07	5.84	1.12
ROS	Construction & Materials	0.84	32,650	-1.06	2.50%	138.21	-0.08	25.25	3.21
CTD	Construction & Materials	0.88	141,000	-0.07	2.90%	21.33	-0.01	6.98	1.37
SBT	Food Producers	0.75	19,100	1.60	2.39%	33.43	0.11	42.75	1.81
CII	Construction & Materials	0.66	23,800	1.06	3.21%	27.82	0.06	71.63	1.18
DPM	Chemicals	0.48	20,400	0.00	0.98%	5.09	0.00	13.67	1.00
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.58	119,100	0.08	0.34%	54.12	0.01	29.50	5.31

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn